

Q O, ngày 30 tháng 11 năm 2021

Số: 179/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 54; Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐQ, huyện QO, TP H số 74/2015 ngày 05 tháng 8 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 176/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ nơi cư trú: Đội 2, Thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, Thành phố H

- Chị Đỗ Thanh L, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Đội 2, Thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, Thành phố Hi.

Địa chỉ: G2 V, phường MT, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến Đ và chị Đỗ Thanh L kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2015 tại UBND xã ĐQ, huyện QO, thành phố H. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm không có hạnh phúc, cuộc sống chung vợ chồng không hòa hợp. Mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đ, chị L đề nghị Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Đỗ Mẫn Nh sinh ngày 10/6/2017, anh Đ, chị L thỏa thuận giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi

con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác. anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết; Về công nợ: Không có.

[4] Về lệ phí: Chị Đỗ Thanh L tự nguyện chịu cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. anh Đ phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến Đ và chị Đỗ Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Đỗ Mẫn Nh, sinh ngày 10/6/2017, cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) kể từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác.

anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết; Về công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thanh L tự nguyện chịu cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0000148 ngày 22/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q O. anh Đ phải nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND THÀNH PHỐ H
- VKSND HUYỆN Q O;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh

